SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN DA LIỄU
Số:176/BVDL-TCHC

V/v Chào mời giá Thuê dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng lần 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp.

Hiện tại, Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng đang có nhu cầu tiếp nhận thông tin báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Thuê dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng trong 02 năm. Vậy, Bệnh viện kính mời các Công ty quan tâm gửi thông tin báo giá với những nội dung sau:

Yêu cầu đối với dịch vụ: Phụ lục đính kèm

Giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí có liên quan (Đồng phục, công cụ hỗ trợ, vật tư, bao bì, hoá chất tẩy rửa, chi phí quản lý, lương, thưởng, bảo hiểm cho nhân viên…)

Thời gian hợp đồng: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đơn vị nhận báo giá: Phòng Tổ chức - Hành chính - Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, số điện thoại liên hệ: 0236.3756951 hoặc Chuyên viên Lý Hoàng Minh Dung (số điện thoại 0935.144.227) vào giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ.

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày phát hành thông báo chào giá đến **trước 16 giờ 00 phút ngày 26 tháng 03 năm 2025.**

Hồ sơ chào giá gồm:

+ Thư chào giá dịch vụ theo yêu cầu;

+ Giấy phép đăng kí kinh doanh của đơn vị

Lưu ý: Hồ sơ chào giá bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung ***Thư chào giá gói thầu Thuê dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng trong 02 năm*** để theo dõi. Người tham dự chào giá phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ và ký tên khi nộp hồ sơ. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ chào giá và các đơn vị chào giá đảm bảo độc lập, không liên quan với nhau. Khuyến khích các Công ty, đơn vị khảo sát thực tế tại bệnh viện trước khi báo giá để có giá báo chính xác, phù hợp.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các đơn vị cung cấp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CNTT để đăng trên Website;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN DA LIỄU

Trần Công Đức

PHỤ LỤC 01. YÊU CẦU ĐỐI VỚI GÓI THẦU

A. Yêu cầu thời gian và số người lao động (phụ lục giải trình số lượng nhân lực)

Thời gian : 8 giờ/ ngày

- Giám sát và lau quạt định kỳ: 01 nhân viên (Không thường xuyên; tương đương làm việc 4 giờ ngày)

Trách nhiệm : giám sát nhân viên vệ sinh và kiểm tra chất lượng công việc thuộc khu vực phụ trách.

+ Giám sát khu vực thực hiện công việc
+ Giám sát về chất lượng hạng mục công trình.
+ Giám sát, quản lý nhân viên.
+ Chịu trách nhiệm liên hệ với khách hàng và công ty.
+ Chịu trách nhiệm làm công việc định kỳ: hàng tháng, hàng quý
+ Lau quạt định kỳ 3 tháng/ lần.

- Nhân viên vệ sinh :
+ Ngày thường: 06 nhân viên(làm việc 8 giờ/ ngày)
+ Ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: 03 nhân viên. (làm việc 8 giờ/ ngày)

- Nếu có dịch bệnh xảy ra, số lượng nhân viên đi làm theo thỏa thuận giữa bệnh viện Da Liễu và công ty vệ sinh trúng thầu.
- Bên công ty vệ sinh trúng thầu phải chấp hành đúng quy định phòng chống dịch của thành phố Đà Nẵng và Bộ Y tế.

Trách nhiệm: Thực hiện tốt công việc vệ sinh theo sự phân công và yêu cầu của giám sát, giữ bệnh viện luôn sạch sẽ, chấp hành sự điều phối của giám sát và quản lý

Yêu cầu về độ tuổi: Trong độ tuổi theo quy định của pháp luật về lao động.

B. Nội dung yêu cầu dụng cụ, bao bì, hóa chất:

- Bao bì: Đơn vị trúng thầu cung cấp bao đựng chất thải theo đúng Thông tư số: 20/2021/- BYT

- Dụng cụ, máy móc:

+ Xe vắt nước đa năng
+ Cây lau nhà
+ Máy chà sàn
+ Máy hút bụi khô

+ Cây đẩy nước

+ Cây đẩy bụi

+ Bộ dụng cụ lau kính

+ Chổi các loại

+ Cây chà bồn cầu

+ Biển cảnh báo trượt ngã

- Hóa chất:

- Hóa chất tẩy rửa làm sạch sàn: Gift Sunlight

- Hóa chất lau kính, gương, Inox: Vim

- Hóa chất tẩy rửa làm sạch thiết bị vệ sinh: Vim

- Dung dịch Javel khử khuẩn, Chloramin B khử khuẩn

- Bột giặt Omo

- Nước khử mùi : Vim

C. Nội dung yêu cầu vị trí và thời gian làm sạch:

TT	Khu vực làm vệ sinh	Nội dung công việc	Lịch làm vệ sinh				
			Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	3 tháng	6 tháng
1	Các khu vực bên ngoài toà nhà: Lối vào, bậc tam	- Nhặt rác, lau sàn lối vào của các khu vực	x				
		- Lau ướt các bậc tam cấp	x				
		- Mang các thùng rác công cộng đi đổ	x				
		- Lau thùng rác xanh định kỳ 03 tháng/1lần và khi bẩn	x			x	

	cấp, đường đi xung quanh toà nhà, nơi đỗ xe	- Thay thùng rác công cộng					
2	Phòng bệnh nhân	- Lau sàn hàng ngày	x				
		- Lau bồn rửa tay, gương (nếu có)	x				
		- Làm sạch khu ban công	x				
		- Lau đèn ngủ, cửa ra vào	x				
		- Lau tủ bệnh nhân bên trong (khi bệnh nhân xuất viện) và lau bên ngoài tủ hàng ngày	x				
		- Làm sạch nhà vệ sinh	x				
		- Lau cửa kính và khung bên trong		x			
		- Lau công tắc - Lau tường phòng bệnh		x			
		- Lau quạt trần , quạt treo tường định kỳ 03 tháng/1 lần và khi có yêu cầu đột xuất				x	
		- Lau cửa kính trên cao					x
		- Quét mạng nhện		x			

		- Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				
		- Lau sạch tường	x				
		- Lau thùng rác xanh định kỳ 03 tháng/1lần và khi bẩn				x	
3	Hành lang và lối đi công cộng	- Nhặt rác, lau sàn lối vào của các khu vực	x				
		- Lau tường	x				
		- Lau ghế chờ, lan can và các biển báo, kính hành lang hàng tuần	x				
		- Lau bàn, ghế ở khu vực đón tiếp, tay vịn	x				
		- Quét mạng nhện		x			
		- Vệ sinh tổng thể		x			
		- Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				
		- Lau cửa kính phía dưới		x			
		- Lau cửa kính trên cao					x
		- Đánh sàn					x
4	Khu vệ sinh công cộng và nhà để rác	- Lau sàn	x				
		- Lau các thiết bị như sứ vệ sinh, gương, bồn rửa tay, vách ngăn, vòi hoa sen, tường, cửa ra vào	x				
		- Khử mùi	x				
		- Thay giấy vệ sinh	x				
		- Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				

		- Vệ sinh toilet ngày 3 lần và khi bẩn	x				
		- Lau thùng rác xanh định kỳ			x		
		- Vệ sinh tổng thể, làm sạch trần tường và các thiết bị trong nhà vệ sinh - Vệ sinh nhà để rác		x			
5	Cầu thang bộ Thang máy	- Lau ướt - Lau phía trong và mặt trước cầu thang máy	x				
		- Lau lan can tay vịn hàng tuần và khi bẩn	x				
		- Nhặt rác	x				
		- Quét mạng nhện		x			
6	<u>Các phòng ban chức năng:</u> Phòng trực lãnh đạo, Phòng trực bác sỹ, trực điều dưỡng,	- Lau sàn hàng ngày	x				
		- Làm sạch khu ban công	x				
		- Lau cửa ra vào	x				
		- Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				
		- Lau cửa kính và khung nhôm		x			
		- Lau chùi bàn ghế văn phòng	x				
		- Quét mạng nhện		x			
		- Lau quạt trần, quạt treo tường, quạt nước, quạt thông gió			x		
		- Hút bụi	x				

	phòng nghỉ, phòng thay đồ, phòng hành chính khoa	- Khử mùi	x				
		- Lau thùng rác xanh trắng định kỳ 03 tháng/1lần và khi bẩn				x	
		- Xịt muỗi khi cần		x			
7	<u>Các phòng ban Chuyên môn:</u> Phòng khám Phòng xét nghiệm Phòng Sinh Hoá Phòng ngâm tắm Phòng chăm sóc da Phòng Laser CO2	- Lau phòng chăm sóc da	x				
		- Giặt thảm (Giặt khô)				x	
		- Lau sàn, tường	x				
		- Lau các đồ đạc thông thường		x			
		- Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				
		- Vệ sinh tổng thể trần tường		x			
		- Vệ sinh bên ngoài phòng ngâm tắm	x				
		- Vệ sinh Lavabo, bồn tắm	x				
		- Lau bàn ghế tủ bệnh nhân hàng ngày (mặt ngoài)	x				
		- Lau cửa hàng ngày	x				

	Phòng STI, phòng IPL,… Phòng chiếu tia, phòng tiêm thuốc, phòng cấp cứu, phòng bôi thuốc, phòng hậu phẫu, phòng hấp sấy, nhà thuốc, phòng X-Quang Phòng tế bào gốc Phòng tắm trắng							

8	Phòng mổ	- Lau sàn, lau các vết bẩn trên tường	x				
		- Lau các đồ đạc thông thường bên trong phòng mổ	x				
		- Lau cửa	x				
		- Vệ sinh và vận chuyển rác hàng ngày và sau mỗi ca mổ	x				
		- Tổng vệ sinh cuối ngày	x				
		- Khử mùi trong những trường hợp bệnh nặng	x				
9	Hội trường phòng họp.	- Thu gom rác nếu có	x				
		- Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				
		- Lau sàn, lau tường, cửa ra vào, cửa sổ	x				
		- Lau ghế, bàn	x				
		- Lau cửa kính	x				
		- Hút bụi	x				
10	Phòng ăn	- Lau sạch sàn	x				
		- Lau kính hàng ngày	x				
		- Làm sạch WC hàng ngày	x				
11	Phòng bảo vệ và xưởng giày	- Lau sạch sàn	x				
		- Lau cửa kính, khung nhôm	x				
		- Lau bàn ghế đồ đạc trong phòng	x				

12	Vệ sinh tổng thể	- Lau sàn	x				
		- Lau kính - Lau phía trong thang máy		x			
		- Lau phía ngoài máy quạt nước, quạt thông gió		x			
		- Lau các quạt trần, quạt nước, quạt treo tường, quạt cây			x		
13	Vệ sinh ngoại cảnh	Quét vệ sinh ngoại cảnh và khu vực trước nhà tang lễ và nhà lưu giữ chất thải	x				

Ghi chú : ***- Nhân viên công ty chỉ thu gom rác thải thông thường .***

- Áp dụng tất cả các tòa nhà trong bệnh viện trừ khu vực chế biến thức ăn và khu vực ăn của bệnh nhân.

- Tính cả công việc định kỳ như: lau quạt, kính trên cao

PHỤ LỤC 02

(giải trình số lượng nhân lực)

I.Khối lượng công việc cơ bản.

1. Diện tích ngoại cảnh khoảng 4000 mét vuông.

2.Diên tích mặt sàn khoảng 6376 mét vuông

3.Buồng vệ sinh 84 cái

4.Thùng rác xanh và trắng : 95 cái

5.Quạt treo tường và quạt cây: 184 cái

8.Quạt trần: 96 cái

10. Quạt thông gió: 51 cái

11.Diện tích gương và tường gạch men khoảng 5789 mét vuông:

12.Bàn các loại 141 cái.

13.Tủ đầu giường 110 cái.

14.Cầu thang: 18 cái.

II. Khối lượng công việc quy ra giờ và số người cần cho công việc.

1. Quy ra giờ trong một năm.

Stt	Tên công việc	Khối lượng	Đơn giá	Tần suất	Số giờ / năm
1	Vệ sinh ngoại cảnh	4000 m^2	1000 m^2/giờ	Hàng ngày	**720**
2	Lau sàn(t2-t6)	6376 m^2	300 m^2/giờ	T2-T6	**5610**
3	Lau sàn T7 và CN	2517 m^2	300 m^2/giờ	T7-CN	**822**
4	Lau buồng vệ sinh (t2- t6)	84 buồng	0,25 giờ/cái	T2-T6	**5544**

5	Lau buồngvệ sinh T7 và chủ nhật	45	0,25 giờ/cái	T7-CN	**1080**
6	Thay thùng rác(T2-T6)	95	50 cái/ giờ	T7-CN	**250**
7	Thay thùng rác(T7-CN)	50	50 cái/ giờ	T7- CN	**96**
8	Vệ sinh quạt treo tường quạt cây	184 cái	0,25 giờ/ cái(15 phút/cái)	3 tháng	**184**
9	Lau quạt trần	96 cái	0.2 giờ/ cái(12 phút/ cái)	6 tháng	**38**
10	Lau quạt thông gió	51 cái	0.25(15 phút/cái)	6 tháng	**25**
11	Gương và tường gạch men dưới thấp	5789	200 m^2/giờ	Hàng tuần	**1505**
12	Bàn các loại (T2-T6)	141 cái	100 cái / giờ	T2-T6	**372**
13	Bàn các loại (T7-CN)	20 cái	100 cái / giờ	T7-CN	**19**
14	Tay vị cầu thang, thang máy	18 cặp	0,25 giờ / cặp	Hàng tuần	**234**
15	Tủ đầu giường bệnh nhân	110 cái	50 cái / giờ	Tùy thực tế	**792**
16	**Tổng**				**17291**

2. Số giờ một người làm việc trong một năm.

8 x 26 x 12 = 2496 giờ

3. Số người cần làm với sai số 95%.

17291:2496 x 95 % = 6.5 người (tương đường)

III. Bố trí công việc.

- Bố trí 6 nhân lực làm trực tiếp và 0,5 nhân lực cho công tác quản lý và lau quạt định kỳ.

TT	Khoa tầng làm việc	Thời gian	Thứ 2 đến thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Số nhân viên	Số giờ /ca	Số giờ làm việc trong ngày	Số giờ làm việc trong tháng
1.Khu nhà A(khu hành chính và khoa khám) và Khu nhà D và khoa Dinh dưỡng, phòng Điều dưỡng									
	-Khu hành chính -Khoa khám -Khu nhà D - Khoa Dinh dưỡng -Phòng Điều dưỡng	6h-11h 14h-17h	01 NV	- Khoa khám - Thẩm mỹ cũ	- Khoa khám - Thẩm mỹ cũ	01	8	8	2496
2. Tầng trệt khoa Da1 và Da 2 và khoa KSNK và tầng dưới khoa Da lây và ngoại cảnh nửa bệnh viện phía sau									
	-Tầng trệt khoa Da1 và Da 2 -Tầng trệt khoa Da lây -Khoa KSNK	6h-11h 14h-17h	01NV	01NV	02NV	01	8	8	4992
3.Tầng trên khoa khoa Da1 và Da 2 và tầng trên khoa Da lây và khoa Cận lâm sàng									

	Tầng một khoa Da1 và Da 2 -Tầng một khoa Da lây -Khoa CLS	6h-11h 14h-17h	01NV	01NV	01NV	01	8	8	2496
4.Khoa Dược và khoa thẩm mỹ.									
	-Khoa Dược -Khoa TM	6h-11h 13h-17h	01NV	01NV	01NV	01	8	8	2496
5.Ngoại cảnh, nhà bảo vệ, nhà tang lễ, nhà giày, nhà rác, lau gương, quạt, thu gom rác, thang máy									
	-Ngoại cảnh -Lau quạt -Lau kính toàn bệnh viện -Nhà tang lễ -Khu nhà ăn nhân viên -Nhà dày -Thang máy -Thu gom rác.	8h-18h	01NV	01NV	01NV	01	8	8	2496

Bảng tổng hợp

Tổng số vị trí làm trực tiếp và hàng ngày	6 người
Tổng số giờ làm việc /năm	14976 giờ
Làm việc định kỳ lau quạt và quản lý	1248 giờ (tương đương nửa nhân lực)